T007 A HÀM VII 099-Q47 Kinh 1266 Xiển Đà

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH 1266. XIEÅN-ÑAØ1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Truùc, khu Ca-lan-ñaø, thaønh Vöông xaù. Baáy giôø, coù Toân giaû Xieån-ñaø ôû trong röøng Haûo y Am-la, taïi tuï laïc Na-la2, bò nguy khoán vì taät beänh. Khi aáy Toân giaû Xaù-lôïi- phaát nghe Toân giaû Xieån-ñaø ôû trong röøng Haûo y Am-la, taïi tuï laïc Na- la, ñang bò nguy khoán vì beänh taät, nghe roài, noùi vôùi Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la: “Toân giaû bieát khoâng? Tyø-kheo Xieån-ñaø ôû trong röøng Haûo y Am-la, taïi tuï laïc Na-la, bò nguy khoán vì beänh taät. Chuùng ta neân cuøng ñeán ñoù thaêm.” Ma-ha Caâu-hi-la im laëng nhaän lôøi. Luùc naøy Toân giaû Xaù-lôïi- phaát cuøng Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la ñeán phoøng Toân giaû Xieån-ñaø, trong röøng Haûo y Am-la taïi tuï laïc Na-la. Toân giaû Xieån-ñaø töø xa troâng thaáy Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la, vòn giöôøng muoán ñöùng daäy.” Toân giaû Xaù-lôïi-phaát baûo Toân giaû Xieån-ñaø: “Thaày ñöøng ngoài daäy.” Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la ngoài xuoáng nôi giöôøng khaùc, hoûi Toân giaû Xieån-ñaø: “Theá naøo, Toân giaû Xieån-ñaø, coù kham noåi söï ñau ñôùn khoâng? Beänh taêng hay giaûm?” Noùi ñaày ñuû nhö kinh Xoa-ma tröôùc.3 Toân giaû Xieån-ñaø thöa: “Nay thaân beänh cuûa toâi quaù ñau ñôùn, khoù kham nhaãn ñöôïc. Beänh tieáp tuïc taêng chöù khoâng giaûm, chæ muoán caàm dao töï saùt, khoâng thích soáng khoå.” Toân giaû Xaù-lôïi-phaát noùi: “Toân giaû Xieån-ñaø, thaày neân noã löïc, chôù coù töï haïi mình. Neáu thaày coøn soáng, thì toâi seõ tôùi lui chu toaøn vôùi thaày. Neáu thaày coù thieáu gì, toâi

1.
Paøli, S. 35. 87. Channa.
2.
Na-la tuï laïc, Haûo y Am-la, xem kinh 914.
3.
Xem kinh 103.

seõ cung caáp cho thaày, thuoác thang ñuùng phaùp. Neáu thaày khoâng coù ngöôøi nuoâi beänh, toâi seõ chaêm soùc thaày, laøm cho thaày vöøa yù, chaúng phaûi khoâng vöøa yù.” Xieån-ñaø thöa: “Toâi ñöôïc caùc Gia chuû, caùc Baø-la-moân trong thoân Na-la ñeán chaêm soùc vaø cuùng döôøng y phuïc, meàn neäm, ñoà aên thöùc uoáng, ngoïa cuï, thuoác thang khoâng thieáu thöù gì. Toâi cuõng coù ñeä töû tu phaïm haïnh, nuoâi beänh vöøa yù chaúng phaûi khoâng vöøa yù. Nhöng toâi bò ñau khoå böùc baùch vì taät beänh neân thaân khoù chòu ñöïng ñöôïc noåi, chæ muoán töï saùt, khoâng thích soáng khoå.” Xaù-lôïi-phaát noùi: “Baây giôø, toâi hoûi thaày, cöù tuøy yù traû lôøi toâi. Maét, thöùc con maét vaø saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét, chuùng laø ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau?” Xieån-ñaø ñaùp: “Thöa Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, khoâng.” Laïi hoûi Xieån-ñaø: “Tai, muõi, löôõi, thaân, yù, ... yù thöùc cuøng phaùp ñöôïc nhaän thöùc bôûi yù, chuùng laø ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau?” Xieån-ñaø ñaùp: “Thöa Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, khoâng.” Xaù-lôïi-phaát laïi

hoûi: “Xieån-ñaø, ôû nôi maét, thöùc con maét vaø saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét, thaày thaáy chuùng theá naøo, phaân bieät chuùng theá naøo, bieát chuùng theá naøo, maø baûo raèng maét, thöùc con maét vaø saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét khoâng phaûi ngaõ, khoâng khaùc ngaõ, khoâng ôû trong nhau?” Xieån-ñaø ñaùp: “ÔÛ nôi maét, thöùc con maét vaø saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét, toâi thaáy söï dieät taän. Vì bieát dieät taän, neân thaáy maét, thöùc con maét vaø saéc ñöôïc nhaän thöùc bôûi maét khoâng phaûi ngaõ, khoâng khaùc ngaõ, khoâng ôû trong nhau.” Laïi hoûi Xieån-ñaø: “ÔÛ nôi tai, muõi, löôõi, thaân, yù, … yù thöùc cuøng phaùp ñöôïc nhaän thöùc bôûi yù, thaày thaáy chuùng theá naøo, bieát chuùng theá naøo, maø ñoái vôùi yù, yù thöùc cuøng phaùp thaáy khoâng phaûi ngaõ, khoâng khaùc ngaõ, khoâng ôû trong

nhau?” Xieån-ñaø ñaùp: “Thöa Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, ôû nôi … yù thöùc cuøng phaùp ñöôïc nhaän thöùc bôûi yù, toâi thaáy söï dieät taän. Vì bieát dieät taän, neân ôû nôi … yù thöùc cuøng phaùp ñöôïc nhaän thöùc bôûi yù nhaän thaáy khoâng phaûi ngaõ, khoâng khaùc ngaõ, khoâng ôû trong nhau. Toân giaû Xaù-lôïi-phaát, nhöng hieän nay thaân toâi ñau khoå, khoâng theå chòu noåi, muoán duøng dao töï saùt, khoâng muoán soáng khoå.” Baáy giôø, Toân giaû Caâu-hi-la noùi vôùi Toân giaû Xieån-ñaø: “Nay thaày haõy tu taäp chaùnh nieäm nôi Ñaïi Sö, nhö vaên cuù ñaõ ñöôïc noùi: ‘Coù sôû y thì dao ñoäng4. Dao ñoäng thì coù thuù höôùng. Coù thuù höôùng thì khoâng nghæ ngôi. Khoâng nghæ ngôi thì qua laïi theo caùc coõi. Qua laïi theo caùc coõi thì coù sanh töû trong vò lai. Coù sanh töû trong vò lai thì coù noåi chìm5 vò lai. Coù noåi chìm vò lai thì seõ coù sanh, giaø, beänh, cheát, öu, bi, naõo, khoå, tuï taäp thuaàn ñaïi khoå nhö vaäy.’ Nhö vaên cuù ñaõ ñöôïc noùi: ‘Khoâng sôû y thì khoâng dao ñoäng. Khoâng dao ñoäng thì khoâng coù thuù höôùng. Khoâng coù thuù höôùng thì coù döøng nghæ. Coù döøng nghæ thì khoâng qua laïi caùc ñöôøng6. Khoâng qua laïi caùc ñöôøng thì khoâng noåi chìm trong vò lai. Khoâng coù noåi chìm trong vò lai thì khoâng coù sanh, giaø, beänh, cheát, öu, bi, naõo, khoå, thuaàn ñaïi tuï taäp khoå dieät nhö vaäy.’” Xieån-ñaø thöa:

“Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la, toâi cung döôõng7 Theá Toân, phaän söï nay ñaõ xong, tuøy thuaän Thieän Theä nay ñaõ hoaøn taát, vöøa yù chaúng phaûi khoâng vöøa yù. Nhöõng vieäc caàn laøm cuûa ñeä töû, nay ñaõ laøm xong. Neáu coù phaän söï naøo khaùc cuûa ñeä töû cung döôõng Ñaïi Sö, thì cuõng seõ nhö vaäy

4. Paøli: nissitassa calitaö, anissitassa calitaö natthi, coù y chæ thì coù dao ñoäng, khoâng y chæ thì khoâng dao ñoäng. Sôù giaûi, SA. 2. 370: nissitasaøti taòhaømaødiæähìhi nissitassa, “y chæ, töùc laø y chæ vôùi aùi, maïn vaø kieán.” 5. Nguyeân Haùn: xuaát moät , chæ sanh ra vaø cheát ñi. Paøli: cutuøpapaøto. 6. Paøli: calite asati pasaddhi hoti; passaddhiyaø sati nati na hoti; natiyaø asati agatigati na hoti, “khoâng dao ñoäng thì coù khinh an. Coù khinh an thì khoâng thieân höôùng. Khoâng thieân höôùng thì khoâng qua laïi (caùc coõi thuù).” 7. Cung döôõng hay cuùng döôøng, ôû ñaây ñöôïc hieåu laø haàu haï hay phuïng söï.

maø cung döôõng Ñaïi Sö, vöøa yù chaúng phaûi khoâng vöøa yù. Nhöng baây giôø, thaân toâi ñau khoå, khoâng theå chòu noåi, chæ muoán duøng dao töï saùt, khoâng muoán soáng khoå.” Baáy giôø, Toân giaû Xieån-ñaø duøng dao töï saùt ngay ôû trong röøng Haûo y Am-la thoân Na-la. Sau khi Toân giaû Xaù-lôïi-phaát cung döôõng xaù-lôïi cuûa Toân giaû Xieån-ñaø xong, ñeán choã Phaät, cuùi ñaàu leã döôùi chaân, roài ñöùng lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, Toân giaû Xieån-ñaø ôû trong röøng Haûo y Am-la, taïi thoân Na-la, ñaõ duøng dao töï saùt. Theá naøo, baïch Theá Toân, Toân giaû Xieån- ñaø kia seõ ñeán ñöôøng naøo? Thoï sanh theá naøo? Ñôøi sau ra sao?” Phaät baûo Toân giaû Xaù-lôïi-phaát: “Ngöôøi kia ñaõ chaúng töï kyù thuyeát raèng: ‘Thöa Toân giaû Ma-ha Caâu-hi-la, ‘Toâi cung döôõng Theá Toân, phaän söï nay ñaõ xong, tuøy thuaän Thieän Theä nay ñaõ hoaøn taát, vöøa yù chaúng phaûi khoâng vöøa yù. Nhöõng vieäc caàn laøm cuûa ñeä töû, nay ñaõ laøm xong. Neáu coù phaän söï cung döôõng Ñaïi Sö khaùc nöõa, thì cuõng seõ nhö vaäy maø cung döôõng Ñaïi Sö, vöøa yù chaúng phaûi khoâng vöøa yù’ ö?”8 Baáy giôø, Toân giaû Xaù-lôïi-phaát thöa Theá Toân: “Toân giaû Xieån-ñaø kia, tröôùc ôû thoân Baø-la-moân Traán-traân-ni9, coù nhaø cung döôõng, nhaø thaân haäu, nhaø kheùo noùi naêng.”10 Phaät baûo Toân giaû Xaù-lôïi-phaát: “Nhö vaäy, Xaù-lôïi-phaát, thieän nam töû baèng chaùnh trí maø chaân chaùnh kheùo giaûi thoaùt, thì coù nhaø cung döôõng, nhaø thaân haäu, nhaø kheùo noùi naêng. Naøy Xaù-lôïi-phaát, Ta khoâng noùi ngöôøi kia11 coù loãi lôùn. Neáu coù ngöôøi naøo boû thaân naøy ñeå roài tieáp tuïc thaân khaùc, Ta môùi noùi ngöôøi

8. Paøli: Nanu... channena... anupavajjataø vyaøkataø, “haù khoâng phaûi Channa töï xaùc nhaän laø khoâng ñaùng bò khieån traùch (vì muoán töï saùt)?” Trong baûn Haùn, ñoaïn treân, khoâng coù caâu naøy. 9. Traán-traân-ni Baø-la-moân tuï laïc

. Paøli: Pubbavijjhana, moät thoân cuûa ngöôøi Vajji. Cf. M. iii. 266: Pubbajira.

Baûn Haùn taùch Pubba thaønh baát bieán töø vaø teân thoân laø Vijjhana. 10. Paøli: upavajjakulaøni, (Saøriputta cho raèng) nhöõng gia ñình (ôû Pubbavijjhana) ñaùng bò khieån traùch (vì söï töï saùt cuûa Channa). Baûn Haùn hieåu ngöôïc laïi: ñaùng ñöôïc taùn döông. 11. Chæ Xieån-ñaø.

ñoù coù loãi lôùn. Neáu coù ngöôøi naøo boû thaân naøy roài khoâng tieáp tuïc thaân khaùc, Ta khoâng noùi ngöôøi ñoù coù loãi lôùn. Do khoâng coù loãi lôùn, Xieån-ñaø ñaõ duøng dao töï saùt ôû thoân Na-la trong röøng Am-la.”12 Nhö vaäy, Theá Toân vì Toân giaû Xieån-ñaø kia noùi lôøi thoï kyù ñeä nhaát. Phaät noùi kinh naøy xong, Toân giaû Xaù-lôïi-phaát hoan hyû laøm leã roài ñi.

12. Paøli: anupavajjaö channena bhikkhunaø satthaö aøharitan ti, Tyø-kheo Channa caàm dao ñeán (töï saùt) maø khoâng coù loãi.”

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.